

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05  
ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023  
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 6885/TTr-STC ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội của thành phố Hà Nội; các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách Thành phố hỗ trợ.

## **Điều 3. Quy định đối tượng khách được mời**

1. Đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội bao gồm:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Trung ương, thành phố Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước, gồm: cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; lực lượng vũ trang nhân dân; các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

b) Những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố;

c) Đại biểu nhân dân, doanh nghiệp và các đối tượng khách khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Căn cứ quy định về đối tượng khách được mời nêu trên, các cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp khách quyết định cụ thể đối tượng khách được mời thực hiện như sau:

a) Việc tổ chức tiếp khách trong nước của các đồng chí Thường trực Thành ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố, Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách thành phố Hà Nội do thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức đón tiếp tham mưu cụ thể đối tượng khách được mời đảm bảo phù hợp với chương trình làm việc.

b) Việc tổ chức tiếp khách trong nước của các quận, huyện, thị xã, xã phường, thị trấn do Lãnh đạo quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn tiếp đón quyết định cụ thể đối tượng khách được mời đảm bảo phù hợp với tình hình địa phương.

c) Việc tổ chức tiếp khách trong nước của các cơ quan, đơn vị: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định cụ thể đối tượng khách được mời từ nguồn kinh phí được giao thực hiện chế độ tự chủ để chi mời khách và phải được quy định trong chế độ chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm hoạt động của cơ quan, đơn vị.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành:**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 02 năm 2024.

Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định đối tượng khách được mời cơm theo quy định tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố hết hiệu lực thi hành kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

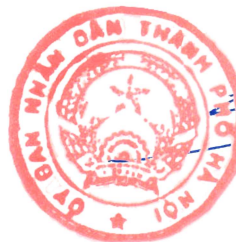
**Điều 5. Tổ chức thực hiện:**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Thành phố;
- VPUB: các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Minh Hải**